

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BẮC TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số **171/2020/HSST**

Ngày 22/7/2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Loan;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Tính; Ông Tạ Quang Hiên;

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Đỗ Kỳ Anh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Quỳnh, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 143/2020/TLST-HS, ngày 02/7/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 156/2019/QĐ-TA ngày 08/7/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn H** ; Sinh năm: 1993 tại Hà Nội; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký NKTT và cư trú: Thôn A, xã Đ, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 5/12; Nghề nghiệp: Thợ mộc tự do; Họ và tên cha: Trần ết, sinh năm: 1958; Họ và tên mẹ: Xuân Thị H; Sinh năm: 1965; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt quả tang ngày 04/02/2020, tạm giam đến ngày 03/4/2020 thì hủy bỏ biện pháp tạm giam; Hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; Có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo: Xuân Thị H; Sinh năm: 1965; Nơi cư trú: Thôn A, xã Đ, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội (Là mẹ đẻ bị cáo); Có mặt tại phiên tòa;

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Đỗ Công ty Luật TNHH L, Thẻ luật sư số 10947/LS do Liên đoàn Luật sư Việt Nam cấp ngày 25/01/2018; Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

- Ông Lại S (Pháp danh Thích M); Sinh năm 1983; Địa chỉ: Chùa T, phường M, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Vắng mặt tại phiên tòa;

- UBND phường M, quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội; Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn B - Chủ tịch UBND; Vắng mặt tại phiên tòa;

- Hội C quận Bắc Từ Liêm; Địa chỉ: Tòa nhà CT6C, phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn T – Chủ tịch Hội; Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 0 giờ 30 phút ngày 04/02/2020, bị cáo Trần Văn H bắt xe taxi từ nhà bị cáo đến chùa T thuộc phường M, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội với mục đích trộm cắp tài sản. Đến nơi, bị cáo trèo tường vào phía trong sân chùa và nhặt được một chiếc kim điện. Bị cáo thấy cửa Tam bảo không khóa nên đi vào, thấy một két sắt bị hỏng khóa (Két của Hội chữ thập đỏ quận Bắc Từ Liêm đặt để quyên tiền làm từ thiện), bị cáo mở két sắt, nhặt các tờ tiền polime cất vào túi quần bên pH phía sau (không xác định được số tiền), rồi đi đến hòm công đức gần đó, dùng kim điện bẻ khóa hòm, lấy các tờ tiền polime giấu vào túi quần bên pH phía sau thì bị ông Lại S (Pháp danh Thích M – Trụ trì chùa T) và anh Lại D phát hiện, hô hoán nên bị cáo trèo qua tường, bỏ chạy được khoảng 100 mét thì bị Công an phường M bắt giữ quả tang.

Vật chứng thu giữ của bị cáo: 2.730.000 đồng (Trong đó có 300.000 đồng là tài sản của bị cáo); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 plus vỏ màu hồng, số sim 0968.768.373; 01 điện thoại di động Nokia 1280 vỏ màu đen, số sim 0879.256.289; Thu giữ của ông Lại S một thanh sắt xoắn phi 21 dài khoảng 01 mét, một đầu bẹt, một đầu uốn cong bẹt hình chữ Y, một chiếc búa đinh dài khoảng 30cm, làm bằng kim loại; Thu giữ của anh Lại D: 01 USB màu trắng chứa hình ảnh của đối tượng trộm cắp. Ngoài ra, bị cáo đã thực hiện hai vụ trộm cắp tài sản khác tại chùa T, cụ thể:

- Vụ thứ nhất: Khoảng 00 giờ 30' ngày 19/12/2019, bị cáo trèo tường vào chùa, đi vòng quanh và nhặt được một chiếc xà cày bằng sắt nên mang. Bị cáo vào điện Mẫu, dùng xà cày, búa phá khóa két sắt ở nhưng có ít tiền lẻ nên không lấy và tiếp tục phá khóa hòm công đức nhưng bên trong không có gì. Sau đó bị cáo lên điện Tam bảo mở két sắt của Hội C, dùng điện thoại mang theo để soi và lấy tiền trong két sắt, rồi phá khóa hòm công đức gần đó, lấy những tờ tiền polime rồi giấu vào túi quần đang mặc, vút lại chiếc xà cày trong chùa. Bị cáo tự đếm số tiền lấy được là 500.000 đồng.

- Vụ thứ hai: Khoảng 03h ngày 05/01/2020, bị cáo tiếp tục vào chùa T và đi vào phòng nghỉ trong điện Mẫu, lấy chiếc máy tính xách tay màu đen của ông Lại S và bán cho một cửa hàng mua bán máy tính được 3.500.000 đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 90/KLĐGTS ngày 01/5/2020, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự - UBND quận Bắc Từ Liêm kết luận: 01 chiếc máy tính laptop nhãn hiệu Inspiron 3581, vỏ màu đen, đã qua sử dụng (không thu giữ được vật chứng, có tài sản tương tự) có giá trị là 8.500.000 đồng; 01 chiếc két sắt nhãn hiệu Việt Tiệp số kết: 17811 đã qua sử dụng, khóa két đã bị hỏng, có giá trị là 1.100.000 đồng;

01 chiếc kết sắt nhãn hiệu Việt Tiệp (không có số kết) đã qua sử dụng, khóa kết đã bị hỏng, có giá trị là 300.000 đồng.

Ngày 05/6/2020, bị cáo H và gia đình đã bồi thường số tiền 10.000.000 đồng giá trị chiếc máy tính và chiếc kết sắt bị hỏng cho ông S, ông S đã nhận tiền và không có yêu cầu gì. Ủy ban nhân dân phường M quản lý chùa T là di tích tại địa phương. Số tiền trong các hòm công đức bị chiếm đoạt, UBND Phường không xác định được là bao nhiêu và không yêu cầu bồi thường. Hội C quận Bắc Từ Liêm không yêu cầu bị cáo bồi thường đối với chiếc kết đã hỏng và xin nhận lại số tiền bị chiếm đoạt.

Quá trình điều tra, bị cáo có biểu hiện tâm thần nên ngày 19/02/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Bắc Từ Liêm đã ra quyết định trưng cầu giám định tâm thần đối với bị cáo. Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số 148/KLGD ngày 28/4/2020, Viện Pháp y tâm thần Trung ương kết luận: Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định bị cáo bị bệnh chậm phát triển tâm thần nhẹ. Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F70. Tại các thời điểm trên bị cáo hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Ông S có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, Hội C đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo ở mức thấp nhất.

Tại Bản cáo trạng số 152/CT-VKS, ngày 22/6/2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm đã truy tố truy tố bị cáo Trần Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 65 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Văn H mức án tù 06 đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách 12 đến 20 tháng; Về dân sự: Không; Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy một thanh sắt xoắn phi 21 dài khoảng 01 mét, một đầu бет, một đầu uốn cong бет hình chữ Y, một chiếc búa đinh dài khoảng 30cm, làm bằng kim loại; Tịch thu sung quỹ 01 điện thoại di động Nokia 1280 vỏ màu đen, lắp sim số 0879.256.289; Trả lại cho Hội C quận số tiền 2.730.000 đồng; Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 plus vỏ màu hồng, số sim 0968.768.373.

Người đại diện, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến về tội danh, điều luật áp dụng với hành vi phạm tội của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo ở mức thấp nhất vì bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b,h,q,s khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bố bị cáo bị bệnh, sức khỏe yếu, không tự phục vụ được và được hưởng trợ cấp hàng tháng của Nhà nước, mẹ bị cáo bị tai biến để lại di chứng và hiện sức khỏe yếu, thường xuyên ốm đau, bị cáo mặc dù bị tâm thần nhẹ nhưng là lao động chính trong gia đình.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người đại diện hợp pháp và người bào chữa cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ căn cứ xác định: Từ ngày 19/12/2019 đến ngày 04/02/2020, tại chùa T thuộc phường M, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội, bị cáo Trần Văn H đã lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt các tài sản sau: Ngày 19/12/2019, bị cáo đã mở kết sắt của Hội C chiếm đoạt số tiền 500.000 đồng của Hội; Ngày 05/01/2020, bị cáo chiếm đoạt một chiếc máy tính xách tay trị giá 8.500.000 đồng của ông Lại S; Ngày 04/02/2020, bị cáo mở kết sắt của Hội C trộm cắp được số tiền 2.430.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị cáo H chiếm đoạt là 11.430.000 đồng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an địa phương, gây bất bình trong nhân dân. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, nhận thức được một phần hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi nên vẫn thực hiện hành vi phạm tội.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là: Người phạm tội tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả, người phạm tội là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức, người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội gây thiệt hại không lớn, lần đầu bị đưa ra xét xử, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bố đẻ bị cáo sức khỏe yếu, mất khả năng lao động, hiện được trợ cấp hàng tháng của Nhà nước, Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, h, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã hai lần thực hiện hành vi phạm tội nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội hai lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Xét hành vi phạm tội, tính chất tội phạm, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà áp dụng hình phạt tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo, giao bị cáo về chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Về dân sự: Ông Lại S đã nhận được tiền bồi thường giá trị chiếc máy tính bị mất, không có yêu cầu gì về dân sự. UBND phường M không có yêu cầu gì về dân sự. Số tiền 2.430.000 đồng bị cáo lấy từ hòm công đức của chùa và hòm quỹ tiền từ thiện của Hội C ngày 04/02/2020, UBND phường M và Hội C không xác định được số

tiền của mỗi bên là bao nhiêu, UBND phường M không có yêu cầu nhận lại tiền bị chiếm đoạt. Ngoài ra, ngày 19/12/2019, bị cáo tự khai lấy được 500.000 đồng từ hòm tiền từ thiện của Hội C, Hội C đề nghị trả lại cho Hội số tiền 2.730.000 đồng đã thu giữ và không yêu cầu bồi thường về dân sự.

Về vật chứng vụ án: Một thanh sắt xoắn phi 21 dài khoảng 01 mét, một đầu bẹt, một đầu uốn cong bẹt hình chữ Y, một chiếc búa đinh dài khoảng 30cm, làm bằng kim loại là vật chứng vụ án, không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy. Chiếc điện thoại di động Nokia 1280 vỏ màu đen, lắp sim số 0879.256.289 của bị cáo, liên quan đến tội phạm, có giá trị sử dụng cần tịch thu sung quỹ. Số tiền 2.730.000 đồng thu giữ của bị cáo là tài sản của Hội chữ thập đỏ quận Bắc Từ Liêm, cần trả lại cho Hội nên Hội đồng xét xử đã quyết định xử lý vật chứng, trả lại ngay cho Hội. Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 plus vỏ màu hồng, số sim 0968.768.373 thu giữ của bị cáo, không liên quan đến tội phạm, cần trả lại cho bị cáo. Chiếc USB màu trắng chứa hình ảnh bị cáo trộm cắp tài sản cần lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Quá trình giải quyết vụ án ở các giai đoạn khởi tố, điều tra, truy tố, cơ quan điều tra, điều tra viên, cơ quan kiểm sát, kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng hình sự về các quyền nghĩa vụ của mình, giải quyết vụ án đúng thẩm quyền, đúng thời hạn, khởi tố, kết luận điều tra, truy tố bị cáo theo đúng tội danh, khung hình phạt.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm b, h, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 65 của Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Trần Văn H 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách là 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự hai lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người phải thi hành án thay đổi nơi cư trú trong thời hạn thử thách thì thực hiện theo quy định tại Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

3. Áp dụng Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2018/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án

3.1. Về dân sự: Không.

3.2. Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy một thanh sắt xoắn phi 21 dài khoảng 01 mét, một đầu bẹt, một đầu uốn cong bẹt hình chữ Y, một chiếc búa đinh dài khoảng 30cm, làm bằng kim loại; Tịch thu sung quỹ 01 điện thoại di động Nokia 1280 vỏ màu đen, lắp sim số 0879.256.289; Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 plus vỏ màu hồng, số sim 0968.768.373. Chi tiết theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/6/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm.

3.3. Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Những bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được thông đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Bị hại; NBC;
- VKS ND Q. Bắc Từ Liêm;
- VKSND; TAND TP Hà Nội;
- Công an Q. Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q. Bắc Từ Liêm;
- Sở Tư pháp TP Hà Nội;
- Lưu HS – VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Thanh Loan